TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **151/2017**/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lâm, ngày 14 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 230/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông **Tống Vũ Hoàng L**, sinh năm 1982
Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110; Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐINH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Nguyễn Thị H** và ông **Tống Vũ Hoàng L.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Tống Vũ Hoàng L thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Tống Vũ Hoàng L thỏa thuận giao con chung là Tống Vũ Hoàng M, sinh ngày 17/01/2016 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, ông L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.200.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 01/2018 cho đến khi cháu Mđủ 18 tuổi.

"Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình".

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015".

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tự nguyện ly hôn và hòa giải thành số tiền là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà H đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2015/0004977 ngày 09/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng, bà H được hoàn lại 150.000 đồng. Ông Tống Vũ Hoàng L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Lộc A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Biên